

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 08 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2019/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vy Văn D, sinh năm 1980.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vy Văn D và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Vy Văn D và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Anh Vy Văn D và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Vy Thị T sinh ngày 12/9/2000 và Vy Đình Đ sinh ngày 11/12/2011, hai con đều khỏe mạnh, phát triển bình thường. Con chung Vy Thị T đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau ly hôn, anh Vy Văn D có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Vy Đình P đến khi con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vy Văn D không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung:* Anh Vy Văn D và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về vay nợ chung:* Anh Vy Văn D và chị Nguyễn Thị H không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí:* Anh Vy Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà anh D đã nộp theo biên lai thu số 08640 ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Hoàn lại cho anh D số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- UBND xã T;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thúy